TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HNGĐ-ST
Ngày 10 - 4 - 2018
V/v tranh chấp: ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Hữu Tình
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Đậu Thị Phú.
2. Ông Nguyễn Xuân Đào.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Dương Thị Kim Dung - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Duẫn - Kiểm sát viên.

Trong 10 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 107/2017/TLST-HNGĐ ngày 19/12/2017 về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXX-ST ngày 28/02/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Trần Thị H; Trú tại: thôn 19/5, xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B - có mặt.
2. Bị đơn: anh Lê Văn Th; Trú tại: thôn Minh S, xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19/12/2017, bản tự khai và tại phiên toà, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày: Chị và anh Lê Văn Th tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B vào ngày 01/3/2001. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc, tuy nhiên đến năm 2003 thì anh Th đã tự ý bỏ nhà đi rời khỏi địa phương, không rõ tin tức, địa chỉ. Trong thời gian đó, chị cùng hai bên gia đình nội ngoại đã cố gắng hỏi thăm, tìm kiếm nhưng vẫn không có kết quả, do vậy để bảo vệ quyền lợi cũng như vì tương lai của mình, chị nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Th

mất tích. Ngày 09/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch đã ra Quyết định tuyên bố một người mất tích số: 01/2017/QĐDS-ST và kể từ sau khi có quyết định cho đến nay vẫn không có tin tức gì về anh Th. Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn đối với anh Lê Văn Th.

Quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là Lê Quyết Th, sinh ngày 02/02/2002. Từ khi anh Th bỏ đi, một mình chị chăm sóc nuôi dưỡng con. Vì vậy sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con, không yêu cầu anh Th phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, vì hiện tại anh Th đã mất tích không thể thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng được. Sau này nếu anh Th quay trở về và xét thấy cần thiết vì quyền lợi của con thì chị sẽ khởi kiện yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn bằng một vụ án khác.

Sau khi kết hôn chị và anh Th chung sống với nhau được một thời gian ngắn, thì anh Th bỏ nhà đi khỏi địa phương, chị cũng về nhà bố mẹ đẻ của chị sinh sống, nên vợ chồng không có tài sản và không có khoản nợ chung nào.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán cũng như của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến quá trình xét xử đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về tình cảm áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn với anh Th; Về con chung: áp dụng Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình giao con chung của vợ chồng cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng; Về tài sản và nợ chung không xem xét.

Do anh Nguyễn Văn Th đã biệt tích, không có tin tức, địa chỉ gì nên Tòa án căn cứ quy định của pháp luật, quyết định tuyên bố một người mất tích theo đơn yêu cầu của chị Trần Thị H. Tòa án thụ lý vụ án ly hôn sau khi đã tuyên bố mất tích để giải quyết theo thủ tục chung. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt văn bản tố tụng đúng quy định, niêm yết công khai thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo hòa giải đồng thời tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất vào ngày 19/3/2018. Do anh Lê Văn Th vắng mặt lần thứ nhất nên Tòa án đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay anh Lê Văn Th vẫn tiếp tục vắng mặt nên cần áp dụng Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vụ án vắng mặt anh Lê Văn Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Th, đây là tranh chấp về ly hôn. Anh Th có hộ khẩu thường trú tại xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, nên Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch thụ lý, giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hai lần tại phiên tòa anh Th

đều vắng mặt, căn cứ quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Th.

[2] Về nội dung: Hội đồng xét xử thấy:

Về quan hệ tình cảm: chị Trần Thị H và anh Lê Văn Th đã có thời gian tìm hiểu và đi đến kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr. Vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Th là hoàn toàn hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống khoảng hơn hai năm thì anh Th bỏ nhà đi khỏi địa phương, không có tin tức, địa chỉ, để chị H ở nhà một mình nuôi con. Trong thời gian Tòa án Tuyên bố anh Th mất tích vẫn không có tin tức gì. Vì vậy việc chị H làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Th là hoàn toàn có cơ sở, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H.

Về quan hệ con chung: Giữa chị H và anh Th có một con chung, từ khi anh Th bỏ nhà đi khỏi địa phương, một mình chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con, nay chị H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con là hoàn toàn chính đáng. Vì vậy cần áp dụng Điều 58, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình giao con chung Lê Quyết Th, sinh ngày 02/02/2002 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét ý kiến của chị H về việc không yêu cầu anh Th đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị H thừa nhận quá trình chung sống giữa chị và anh Th không có tài sản và nợ chung nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vắng mặt anh Lê Văn Th

2. Về quan hệ tình cảm: xử cho chị Trần Thị H ly hôn anh Lê Văn Th.

3.Về quan hệ con chung: Giao con chung Lê Quyết Th, sinh ngày 02/02/2002 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Th không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại thăm con, không ai được ngăn cản.

5. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

6. Về án phí sơ thẩm: buộc chị Trần Thị H phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước, nhưng được

trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo biên lai số 0002386 ngày 19/12/2017. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị đơn, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã Quảng Đ, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Phạm Hữu Tình

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.